**Bài 1: ĐẤT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐẤT**

**(Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nêu được nguyên nhân, tác hại của xói mòn đất và các biện pháp phòng chống xói mòn đất.

- HS nêu được một số việc làm nhằm góp phần phòng chống ô nhiễm đất ở gia đình và địa phương.

- HS đề xuất, vận động mọi người và thực hiện được những việc làm để bảo vệ môi trường đất.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực tự học: HS làm được thí nghiệm đơn giản để tìm hiểu về xói mòn đất.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- Phẩm chất trung thực: trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

- TV, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, phấn màu, tranh ảnh, clip về ô nhiễm đất, xói mòn đất, một số đồ dùng thí nghiệm.

**2. HS:**

- Bút dạ, một số khối đất khô và lọ nước có miệng rộng để dễ quan sát.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động**  **a) Mục tiêu:**  - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.  - Nhắc lại kiến thức cũ, giới thiệu bài mới.  **b) Cách thực hiện:** | |
| + Nêu một số nguyên nhân gây ô nhiễm đất.  + Nêu các biện pháp phòng chống ô nhiễm đất.  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | + HS chia sẻ.    - HS lắng nghe. |
| **B. Hoạt động khám phá kiến thức:**  **a) Mục tiêu:**  - HS nêu được nguyên nhân, tác hại của xói mòn đất và các biện pháp phòng chống xói mòn đất.  **b) Cách thực hiện:** | |
| **3. Xói mòn đất và biện pháp phòng chống xói mòn đất**  \* Thí nghiệm về xói mòn đất  - GV cho HS thực hành làm thí nghiệm 1, 2 theo hướng dẫn, ghi lại kết quả vào phiếu.  - GV gọi HS chia sẻ kết quả thí nghiệm.  - GV cho nhận xét.  \* Nguyên nhân gây xói mòn đất  - GV yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận theo nhóm nêu các nguyên nhân gây xói mòn đất.  + Nêu một số nguyên nhân khác dẫn đến xói mòn đất.  - GV gọi HS chia sẻ.  - GV cho nhận xét. | - HS thực hành làm thí nghiệm theo nhóm:  + TN1: Đất ở khay B trôi nhiều hơn vì độ dốc lớn hơn. Đất ở khay A trôi ít hơn vì độ dốc nhỏ hơn.  KL: độ dốc càng lớn, tốc độ xói mòn càng nhanh, mạnh.  + TN2: Đất ở khay C trôi nhiều hơn vì không có cây che phủ. Đất ở khay D trôi ít hơn vì nhiều cây che phủ.  KL: càng có ít cây cối, tốc độ xói mòn càng nhanh, mạnh, càng có nhiều cây cối càng hạn chế tốc độ xói mòn đất.  - HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh, thảo luận theo nhóm và nêu:  + Mưa lớn kéo dài, địa hình dốc, chặt phá rừng làm nương rẫy, ...  + HS chia sẻ.  - HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe. |
| **C. Hoạt động vận dụng**  **a) Mục tiêu:**  - HS củng cố kiến thức sau bài học.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  **b) Cách tiến hành:** | |
| - GV cho HS chia sẻ trước lớp:  + Nêu những nguyên nhân gây xói mòn đất.  - GV cho nhận xét, tuyên dương HS tích cực tham gia các hoạt động học tập.  - GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS chia sẻ trước lớp:  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................